



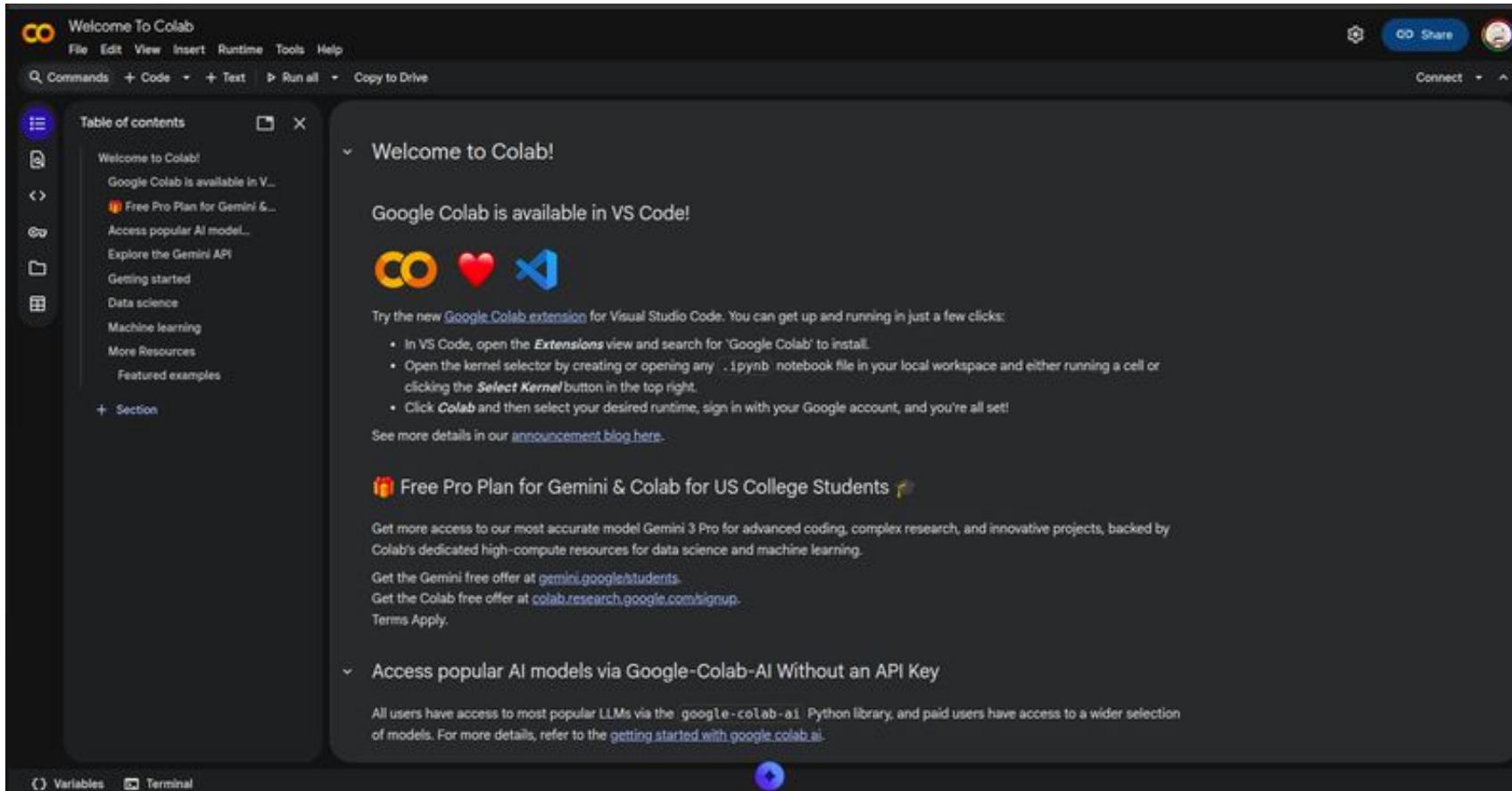
Giới thiệu Google colab và ứng dụng AI trong viết ngôn ngữ lập trình R

TS. Lưu Phúc Lợi,
Trưởng Phòng Nghiên cứu khoa học, Viện Ariha
Bệnh viện Thông Nhât

Jan 11, 2026

GIỚI THIỆU GOOGLE COLAB

- Free, cloud-based tool that lets you write and run code
- “Google Docs for Code”
- runs entirely in your web browser—no software installation required



GIỚI THIỆU NGÔN NGỮ LẬP TRÌNH R

- Môi trường tính toán cho thống kê, mô hình hóa và trực quan hóa dữ liệu.
- Miễn phí, mã nguồn mở.
- Hỗ trợ phân tích tái lập (R Markdown/Quarto).
- Hệ sinh thái gói lớn: CRAN (đa lĩnh vực) và Bioconductor (omics/bioinformatics).
- Sử dụng rộng rãi trong lĩnh vực học thuật
- Có thể tích hợp vào các phần mềm khác
- Dễ học



<https://www.r-project.org/>

Thống kê & đồ họa

Tái lập nghiên cứu

Gói phong phú

ỨNG DỤNG NGÔN NGỮ LẬP TRÌNH R

1) Dữ liệu & trực quan

- readr/haven: nhập dữ liệu
- dplyr/tidyr: làm sạch & biến đổi
- ggplot2: biểu đồ chất lượng xuất bản

2) Thống kê lâm sàng

- Hồi quy (GLM), mô hình hỗn hợp
- Sống sót (survival), ROC/AUC
- Thiết kế & phân tích thử nghiệm

3) Omics & bioinformatics

- Bioconductor: RNA-seq, microarray, single-cell
- Hạ tầng dữ liệu chuẩn hoá (SummarizedExperiment, ...)
- Vignettes giúp tái lập workflow

4) Báo cáo & triển khai

- R Markdown/Quarto: báo cáo & slide tái lập
- Shiny: dashboard/ứng dụng tương tác
- Chia sẻ: Git + dữ liệu + môi trường

Data Visualization with R

Starting from 13:30 to 15 Wed (19/11/2025 - 25/03/2026)

Location: Auditorium at level 6th

00.0 Introduction to Data Visualizaion [Loi] - 19/11/2025

- [PDF](#)
- [Book](#)

00.1 Practice [Dan] - 19/11/2025

- [PDF](#)
- Installation R & Rstudio
- Basic R
- Introduction to Google Colab
- Practice:  [Open in Colab](#)

01.0 Boxplot and its Variants [Loi] - 10/12/2025

- [PDF](#)

01.1 Practice [Dan] - 10/12/2025

- [PDF](#)
- [Data for Practice 1](#)
- Practice 1:  [Open in Colab](#)
- [Data for Practice 2](#)

```
library(ggplot2)

df <- read.csv("/content/BÀI_TÂP_1_sheet2.csv",
               header = TRUE,
               check.names = FALSE)

# Tính p-value (t-test 2 nhóm)
test_res <- t.test(Weight ~ SEX, data = df)
p_val <- test_res$p.value

b <- ggplot(df, aes(x = SEX, y = Weight)) +
  geom_boxplot(staplewidth = 1, fill = "violet", color = "black") +
  geom_jitter(
    width = 0,
    size = 6,
    alpha = 1,
    color = "brown"
  ) +
  annotate("text",
           x = 1.5,
           y = max(df$Weight) * 1,
           label = paste0("p = ", signif(p_val, 3)),
           size = 8) +
  theme(
    axis.text.y = element_text(size = 20),
    axis.text.x = element_text(size = 20)
  )

b
```

CÁC THÀNH PHẦN CHÍNH TRONG NGÔN NGỮ R

- **Base R**: tập các hàm và cấu trúc dữ liệu mặc định sau khi cài đặt.
- R vận hành qua gõ lệnh (trong R, lệnh = hàm = function)
- **Packages**: mở rộng tính năng (vd: tidyverse, ggplot2, survival, Bioconductor).
- R vận hành dựa trên 'đối tượng': **object** (bao gồm dữ liệu, biến số, hình ảnh, bảng, v.v.)
- Dữ liệu (dataset) trong R gọi là **data.frame**
- Mỗi data frame có nhiều biến số gọi là **variable**
- **Function** phải có **arguments** / đối số (đầu vào)

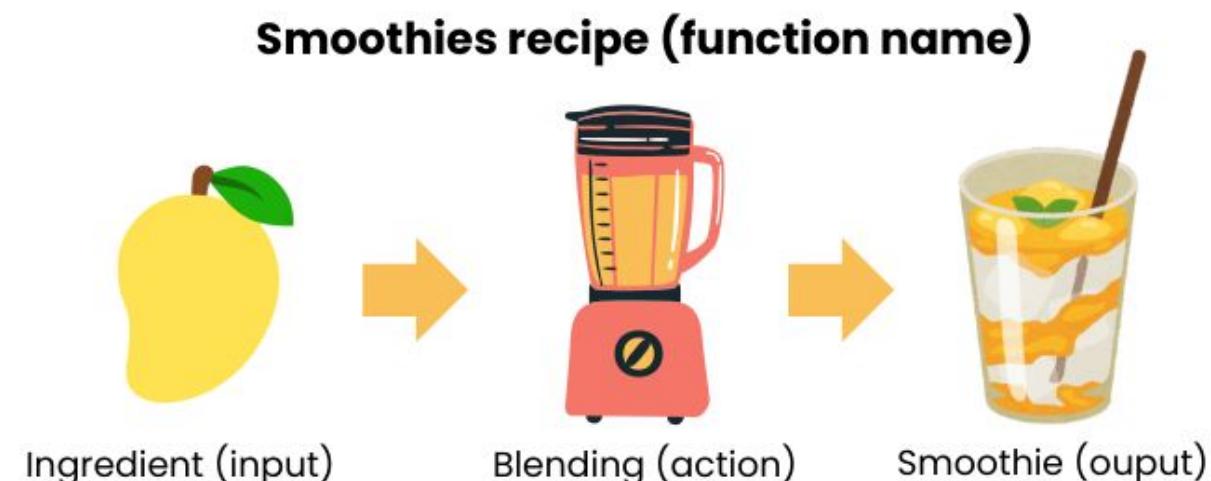
R = Base + Packages

Ví dụ: cài và gọi package để phân tích dữ liệu

```
install.packages("ggplot2")
library(ggplot2)
```

Functions

- Function: a group of instructions that takes inputs, computes other values, and returns a result.
- R has default functions:
 - `mean ()`
 - `sum ()`
 - `read.table ()`
 - `...`
- R allows defining functions:
 - `function_name ← function (input)`
 {
 `action`
 `return (output)`
 }
- Why define a new function?
 - Highly reproducible
 - Don't have to write many lines of code



Why using functions?



Organization



Automation



Without functions

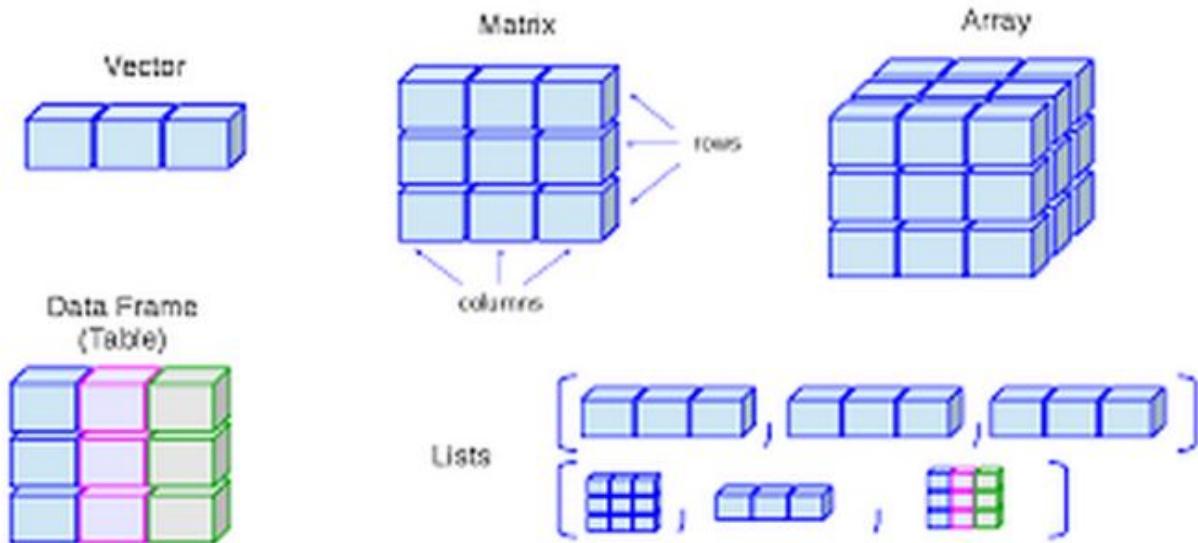
```
> price <- 100  
> tax <- price * 0.10  
> total <- price + tax  
> total  
[1] 110  
>  
> price <- 1000  
> tax <- price * 0.10  
> total <- price + tax  
> total  
[1] 1100  
>  
> price <- 100000  
> tax <- price * 0.10  
> total <- price + tax  
> total  
[1] 110000
```



With functions

```
> calculate_total <- function(price) {  
+   tax <- price * 0.10  
+   total <- price + tax  
+  
+   return(total)  
+ }  
> calculate_total (100)  
[1] 110  
> calculate_total (1000)  
[1] 1100  
> calculate_total (1000000)  
[1] 1100000
```

Data structure

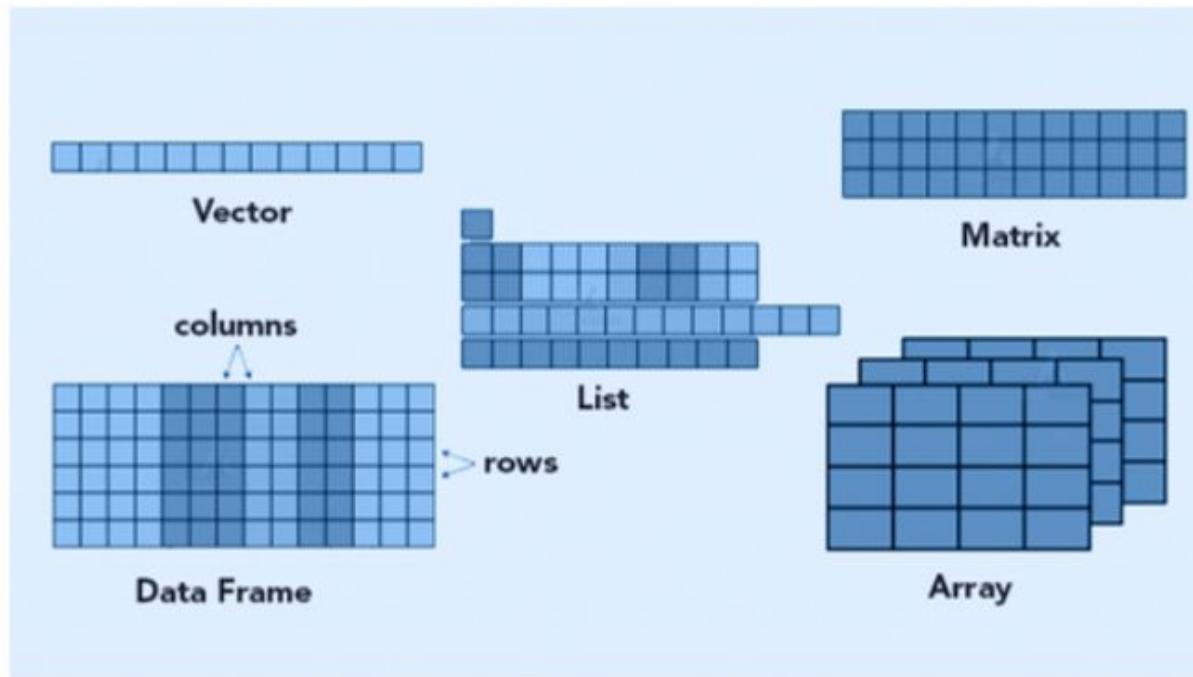


Packages



Data structure

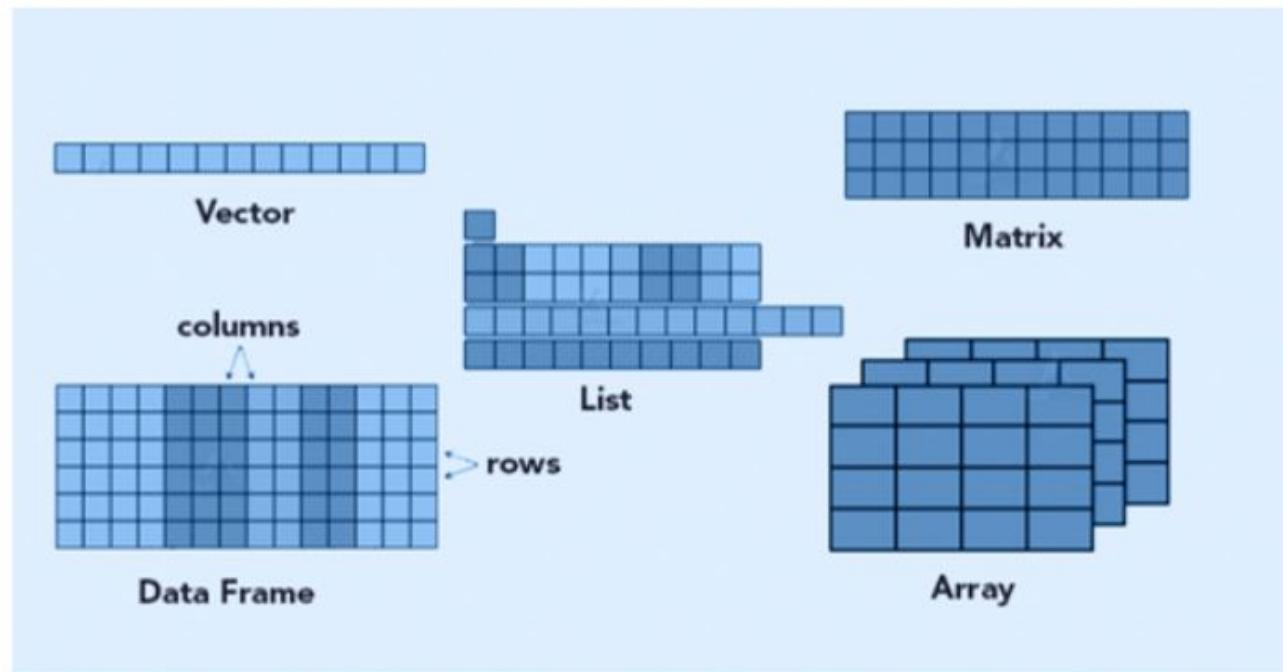
- Data structure is a container for storing and organizing data, designed to handle everything from simple lists of numbers to complex tables of mixed data types.
- Dimensionality (1D, 2D, or n-dimensional)
- Homogeneity (whether all elements must be the same type).



	Homogeneous	Heterogeneous
1-D	Atomic vector	List*
2-D	Matrix	Data Frame
n-D	Array	

Vector

- The vector type is the heart of R
- The elements of a vector must all have the same mode, or data type. (Homogeneous)
- Dimension: 1-D
- Other data structures are just vectors with more or fewer attributes:
 - Matrices are vectors with rows and columns
 - Scalars (individual numbers) are vectors with a single component

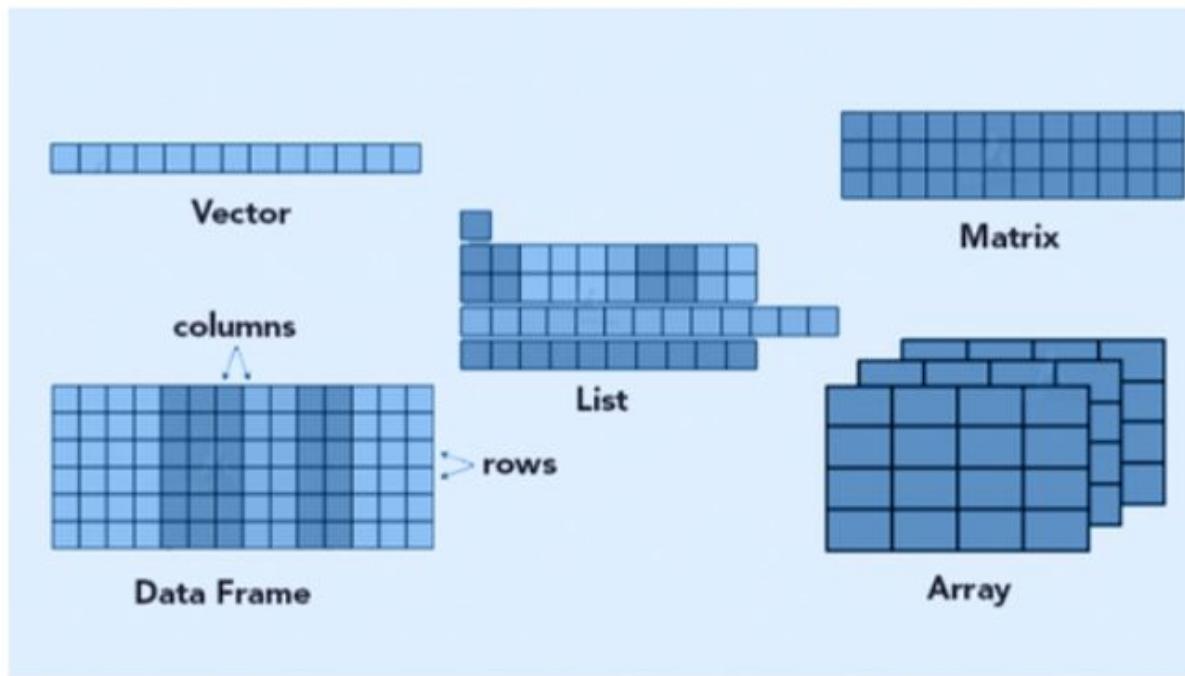


Vectors in R

Index →	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
Values →	10	20	30	40	50	60	70	80	90	100

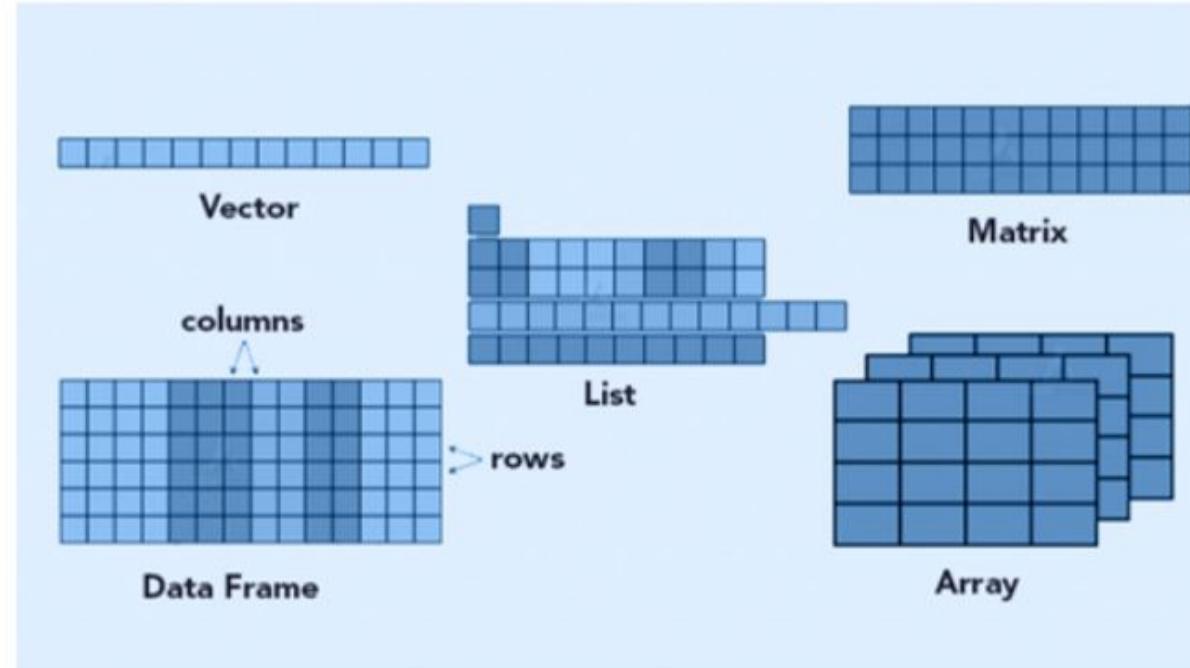
List

- List structure can combine objects of different types
- Lists are referred to as recursive vectors
- Dimension: 1-D
- Heterogeneous: contains many data types, modes



Matrix

- A matrix is a rectangular array of numbers.
- A matrix is a vector, but with two additional attributes: rows and columns
- Vectors are not one-column or one-row matrices.
- Dimension: 2-D
- **Homogeneous**



Data frame

- Data frames are matrices with different data types, modes
- Data frames are lists with rows and columns
- Dimension: 2-D
- **Heterogeneous**

A 3x3 grid representing a data frame. The columns are labeled "Column" with a green arrow pointing right, and the rows are labeled "Row" with a red arrow pointing down. The grid contains the following values:

	Column 0	Column 1	Column 2
Row 0	2	3	5
Row 1	7	14	21
Row 2	1	3	5

Packages

- Packages store groups of related pieces of software
- Some packages are loaded automatically
- Does not load all available packages automatically



Dữ liệu nghiên cứu dạng excel (csv format)

Heart Failure Prediction Dataset

	A	B	C	D	E	F	G	H	I	J	K	L
1	Age	Sex	ChestPainType	RestingBP	Cholesterol	FastingBS	RestingECG	MaxHR	ExerciseAngina	Oldpeak	ST_Slope	HeartDisease
2	40	M	ATA	140	289	0	Normal	172	N	0	Up	0
3	49	F	NAP	160	180	0	Normal	156	N	1	Flat	1
4	37	M	ATA	130	283	0	ST	98	N	0	Up	0
5	48	F	ASY	138	214	0	Normal	108	Y	1.5	Flat	1
6	54	M	NAP	150	195	0	Normal	122	N	0	Up	0
7	39	M	NAP	120	339	0	Normal	170	N	0	Up	0
8	45	F	ATA	130	237	0	Normal	170	N	0	Up	0
9	54	M	ATA	110	208	0	Normal	142	N	0	Up	0
10	37	M	ASY	140	207	0	Normal	130	Y	1.5	Flat	1
11	48	F	ATA	120	284	0	Normal	120	N	0	Up	0
12	37	F	NAP	130	211	0	Normal	142	N	0	Up	0
13	58	M	ATA	136	164	0	ST	99	Y	2	Flat	1
14	39	M	ATA	120	204	0	Normal	145	N	0	Up	0
15	49	M	ASY	140	234	0	Normal	140	Y	1	Flat	1
16	42	F	NAP	115	211	0	ST	137	N	0	Up	0
17	54	F	ATA	120	273	0	Normal	150	N	1.5	Flat	0

Link project:

<https://www.kaggle.com/datasets/fedesoriano/heart-failure-prediction/data>

Làm sao đọc vào R?

Đọc dữ liệu vào R

- **Bước 1:** tìm đường link
- **Bước 2:** dùng lệnh/hàm `read.csv` và đặt tên cho dữ liệu (ví dụ: `df`)
- **Bước 3:** kiểm tra qua hàm `head(df)`

```
df <- read.csv("/content/Heart_Data.csv")
# hoặc
library(lessR)
df <- Read("/content/Heart_Data.csv")
head (df)
```

A data.frame: 6 × 12

	Age	Sex	ChestPainType	RestingBP	Cholesterol	FastingBS	RestingECG	MaxHR	ExerciseAngina	Oldpeak	ST_Slope	HeartDisease
	<int>	<chr>	<chr>	<int>	<int>	<int>	<chr>	<int>	<chr>	<dbl>	<chr>	<int>
1	40	M	ATA	140	289	0	Normal	172	N	0.0	Up	0
2	49	F	NAP	160	180	0	Normal	156	N	1.0	Flat	1
3	37	M	ATA	130	283	0	ST	98	N	0.0	Up	0
4	48	F	ASY	138	214	0	Normal	108	Y	1.5	Flat	1
5	54	M	NAP	150	195	0	Normal	122	N	0.0	Up	0
6	39	M	NAP	120	339	0	Normal	170	N	0.0	Up	0

A data.frame: 918 × 12													
Age	Sex	ChestPainType	RestingBP	Cholesterol	FastingBS	RestingECG	MaxHR	ExerciseAngina	Oldpeak	ST_Slope	HeartDisease		
<int>	<chr>	<chr>	<int>	<int>	<int>	<chr>	<int>	<chr>	<dbl>	<chr>	<int>		
40	M	ATA	140	289	0	Normal	172	N	0.0	Up	0		
49	F	NAP	160	180	0	Normal	156	N	1.0	Flat	1		
37	M	ATA	130	283	0	ST	98	N	0.0	Up	0		
48	F	ASY	138	214	0	Normal	108	Y	1.5	Flat	1		
54	M	NAP	150	195	0	Normal	122	N	0.0	Up	0		
39	M	NAP	120	339	0	Normal	170	N	0.0	Up	0		
45	F	ATA	130	237	0	Normal	170	N	0.0	Up	0		
54	M	ATA	110	208	0	Normal	142	N	0.0	Up	0		

Data frame (dataset) trong trường hợp này là **df**

Biến số (variables): **cột của df**: Age, Sex, ChestPainType, Cholesterol, ...

df này có bao nhiêu variables?

có bao nhiêu samples?

CÁM ƠN SỰ LẮNG NGHE
CỦA QUÝ ANH/CHỊ